

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **204/2018/QĐST-HNGĐ**

Ba Đình, ngày 29 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 242/2018/TLST-VHNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2018 về yêu cầu “công nhận thuận tình ly hôn” giữa người yêu cầu:

- Chị **Đỗ Kim O**, sinh năm 1979; Đăng ký hộ khẩu: Số 3 ngách 5/6 ngõ 6 đường Chiến Thắng, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội và nơi cư trú: 20 Hồng Phúc, phường Nguyễn Trung Trực, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

- Anh **Trần Văn N**, sinh năm 1970; Đăng ký hộ khẩu và nơi cư trú: Ban Hậu Cần, Trung đoàn 267 Minh Sơn, Hữu Lũng, Lạng Sơn.

Căn cứ vào các Điều 144; khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Đỗ Kim O** và anh **Trần Văn N**

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung:**

Giao cháu **Trần Quang M**, sinh ngày 28 tháng 12 năm 2001 cho chị O trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung và anh N đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con là **1.500.000** (một triệu năm trăm nghìn) đồng/tháng. Thời gian đóng góp kể từ tháng 6/2018 cho đến khi con chung trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

Anh Trần Văn N có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

*** Về tài sản chung và nhà ở:** Vợ chồng tự thỏa thuận về tài sản chung và nhà ở nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn hai bên tự lo chỗ ở, không có khiếu kiện hay thắc mắc gì.

- Về các khoản vay nợ: Hai bên không yêu cầu tòa án xem xét, giải quyết.

*** Về lệ phí sơ thẩm:** Chị Đỗ Kim O tự nguyện chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí sơ thẩm được trừ vào khoản tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0008379 ngày 18 tháng 5 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;*
- *Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;*
- *UBND xã Cẩm Phong, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nhung

